

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ SONG AN**

Số: 58/TB-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Song An, ngày 19 tháng 9 năm 2022

THÔNG BÁO

Về việc niêm yết danh sách kết quả kiểm tra, rà soát hiện trạng, quá trình sử dụng, lấn, chiếm đất rừng thông 88,9ha sau khai thác trên địa bàn xã Song An.

Căn cứ Quyết định số 40/QĐ-UBND ngày 06/02/2007 của UBND tỉnh Gia Lai về việc thu hồi 234,2 ha đất lâm nghiệp của Lâm trường An Khê quản lý, cho phép chuyển mục đích sử dụng giao UBND thị xã quản lý.

Thực hiện chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thị xã An Khê về việc kiểm tra, rà soát, đề xuất xử lý thu hồi 88,9ha thuộc 234,2ha đất lâm nghiệp của Lâm trường An Khê quản lý, cho phép chuyển mục đích sử dụng giao UBND thị xã quản lý trên địa bàn xã Song An.

Ủy ban nhân dân xã đã thành lập Tổ công tác đi thực địa kiểm tra, rà soát hiện trạng và lấy ý kiến những người biết nguồn gốc, quá trình sử dụng, lấn, chiếm đất rừng thông 88,9ha sau khai thác trên địa bàn xã Song An. Nay, Ủy ban nhân dân xã Song An niêm yết công khai kết quả theo danh sách đính kèm.

Danh sách này được công khai trong thời gian 15 ngày, kể từ ngày 19/9/2022 đến ngày 04/10/2022.

Tại địa điểm: trụ sở Đảng ủy, HĐND, UBND, UB MTTQVN và các đoàn thể xã Song An; Nhà văn hóa các thôn trên địa bàn xã.

Người không đồng ý với kết quả niêm yết trên đây thì gửi đơn đến UBND xã Song An để giải quyết, sau thời gian trên Nhà nước sẽ không xem xét giải quyết.

Ủy ban nhân dân xã Song An thông báo rộng rãi cho nhân dân trên địa bàn được biết./.

Nơi nhận:

- TT HĐND xã;
- UBMTTQ VN và các đoàn thể xã;
- TV UBND xã;
- Chi bộ các thôn;
- Trưởng các thôn, làng;
- Niêm yết công khai;
- Lưu VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Lê Tiến

DANH SÁCH

Kiểm tra, rà soát hiện trạng, quá trình sử dụng, lấn, chiếm đất rừng thông 88,9ha sau khai thác trên địa bàn xã Song An
(Kèm theo báo cáo số: 58/TB-UBND ngày 19/9/2022 của Ủy ban nhân dân xã Song An)

TT	Họ và tên	Địa chỉ	Lô	Kh	Tiểu khu	Địa chỉ thửa đất	Diện tích	Đất QH 3 loại rừng	Hiện trạng đang sử dụng	Quá trình sử dụng, lấn, chiếm đất rừng thông sau khai thác	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
1	Bùi Tấn Công	Thượng An 1	9	1	623	Thượng An 1	4.486,00	QH 3lr	Trồng cây keo 1 năm	Rừng thông sau khai thác, chiếm sử dụng năm 2009 đến nay	
2	Bùi Trung Vinh	Thượng An 1	4	3	623	Thượng An 2	936,9		Trồng cây keo 2 năm	Có HĐ thuê đất năm 2009, đến năm 2012 không được cho thuê hay gia hạn, sử dụng chưa Nhà nước được cho phép	
	Bùi Trung Vinh	Thượng An 2	4	3	623	Thượng An 2	5.251,60	QH 3lr	Trồng cây Keo 2 năm		
3	Chung Thanh Nhã	An Thượng 3	6	1	623	An Thượng 3	1.125,60		Trồng cây Keo 2,5 năm	Rừng thông sau khai thác, chiếm sử dụng năm 2009 đến nay	
4	Đặng Ngọc Sỹ	Thượng An 1	1	2	623	Thượng An 1	2.852,20		Trồng cây Keo trồng 4 năm	Rừng thông sau khai thác, chiếm sử dụng năm 2009 đến nay	
5	Đặng Văn Hùng	Thượng An 2	1	2	623	Thượng An 1	1.303,50		Trồng cây Keo trồng 3,5 năm	Có HĐ thuê đất năm 2009, đến năm 2012 không được cho thuê hay gia hạn, sử dụng chưa Nhà nước được cho phép	Trong năm 2021 đã tự nguyện giao trả 4.889,0 m ² đất cho nhà nước
	Đặng Văn Hùng	Thượng An 1	6	3	623	Thượng An 2	3432,1		Keo 1 năm tuổi		
	Đặng Văn Hùng	Thượng An 2	7	2	623	Thượng An 1	740,90		Keo trồng 4 năm		
6	Đặng Văn Thía	Thượng An 1	1	2	623	Thượng An 1	7.114,00	QH 3lr	Keo trồng 4 năm	Rừng thông sau khai thác, chiếm sử dụng năm 2009 đến nay	
7	Đình Quý Thịnh	An Thượng 3	7	1	623	An Thượng 3	12.009,00	QH 3lr	Bạch tái sinh 1 năm; Đất trống	Rừng thông sau khai thác, chiếm sử dụng năm 2009 đến nay	
	Đình Quý Thịnh	An Thượng 3	7	1	623	An Thượng 3	3.662,70	QH 3lr	Keo đã khai thác đất trống		

TT	Họ và tên	Địa chỉ	Lô	Kh	Tiêu khu	Địa chỉ thửa đất	Diện tích	Đất QH 3 loại rừng	Hiện trạng đang sử dụng	Quá trình sử dụng, lấn, chiếm đất rừng thông sau khai thác	Ghi chú
8	Đình Thị Thanh Tâm	An Thượng 3	7	1	623	An Thượng 3	6.753,10	QH 3lr	chuồng nuôi bò, mái lợp tôn, trụ bê tông, nền đất, diện tích 90m ² . Trồng cỏ	Rừng thông sau khai thác, chiếm sử dụng năm 2009 đến nay	
9	Đỗ Hữu Sơn	Thượng An 1	10	1	623	Thượng An 1	373,70		Trồng cây Keo trồng 6 năm	Rừng thông sau khai thác, chiếm sử dụng năm 2009 đến nay	
10	Đỗ Thị Thanh Loan	Thượng An 1	5	3	623	Thượng An 1	343,70		Trồng cây Keo mới trồng 2 tháng	Rừng thông sau khai thác, chiếm sử dụng năm 2009 đến nay	
11	Đỗ Văn Hoàng	Thượng An 1	5	2	623	Thượng An 1	813,10		Trồng cây Keo trồng 3 năm	Rừng thông sau khai thác, chiếm sử dụng năm 2009 đến nay	
12	Hà Ngọc Quỳnh	An Thượng 3	6	3	623	Thượng An 2	3322,5		Trồng cây keo khoảng 1 tháng	Ông Hà Ngọc Quỳnh mua lại của ông Nguyễn Dung bằng giấy viết tay năm 2012	
13	Hoàng Minh Thách	An Thượng 3	9	1	623	Thượng An 1	491,90	QH 3lr	Đất mới khai thác, trồng lại cây keo trong tháng 9/2022	Ông Võ Văn May chiếm sử dụng năm 2009, đến năm 2012 bán lại Ông Trần Văn Thừa, thôn An Thượng 3. Năm 2019 ông Thừa bán lại cho Hoàng Minh Thách, việc mua bán bằng giấy viết tay	
	Hoàng Minh Thách	An Thượng 3	9	1	623	Thượng An 1	7.604,80	QH 3lr	Đất mới khai thác, trồng lại cây keo trong tháng 9/2022		
14	Hoàng Văn Dũng	Thượng An 1	4	3	623	Thượng An 2	1596,9		Trồng cây Keo 2 năm tuổi	Rừng thông sau khai thác, cha là Hoàng Minh Tâm (chết) chiếm sử dụng năm 2009, sau khi chết con là ông Dũng tiếp tục sử dụng	
	Hoàng Văn Dũng	Thượng An 1	4	3	623	Thượng An 2	1406,6		Trồng cây Keo 2 năm tuổi		
	Hoàng Văn Dũng	Thượng An 1	4	3	623	Thượng An 2	736,5	QH 3lr	Trồng cây Keo 2 năm tuổi		

TT	Họ và tên	Địa chỉ	Lô	Kh	Tiêu khu	Địa chỉ thửa đất	Diện tích	Đất QH 3 loại rừng	Hiện trạng đang sử dụng	Quá trình sử dụng, lấn, chiếm đất rừng thông sau khai thác	Ghi chú
15	Hồ Thị Ngọc Hồng Nguyễn Văn Việt (chết)	Thượng An 1	9	1	623	Thượng An 1	8.972,30	QH 3lr	Mới khai thác, Trồng cây keo khoảng 1 tháng	Có HĐ thuê đất năm 2009 (HĐ tên chồng Nguyễn Văn Việt (chết), đến năm 2012 không được cho thuê hay gia hạn, sử dụng chưa được Nhà nước cho phép	
16	Huỳnh Minh Sang	Thượng An 1	5	2	623	Thượng An 1	566,60		Trồng cây keo xen cây bạch đàn tái sinh 2,5 năm	Có HĐ thuê đất năm 2009, đến năm 2012 không được cho thuê hay gia hạn, sử dụng chưa Nhà nước được cho phép	
	Huỳnh Minh Sang	Thượng An 1	5	2	623	Thượng An 1	4.236,10		Keo trồng 2,5 năm		
	Huỳnh Minh Sang	Thượng An 1	3	2	623	Thượng An 1	2.924,70		Keo trồng 3 năm		
	Huỳnh Minh Sang	Thượng An 1	4	2	623	Thượng An 1	5.346,40		Keo trồng 2 năm		
	Huỳnh Minh Sang	Thượng An 1	3	2	623	Thượng An 1	1.009,30		Keo trồng 3 năm		
	Huỳnh Minh Sang	Thượng An 1	9	1	623	Thượng An 1	7.463,80	QH 3lr	Trồng cây keo khoảng 1 tháng	Cha là Võ Văn May, bà Trần Thị Liên, thôn An Thượng 3 có hợp đồng thuê đất năm 2009; đến năm 2012 không được cho thuê hay gia hạn, sử dụng chưa Nhà nước được cho phép và cho con Huỳnh Minh Sang	Trong năm 2021 ông May đã tự nguyện giao trả 6.315 m2 cho nhà nước.
Huỳnh Minh Sang	Thượng An 1	9	1	623	Thượng An 1	947,90	QH 3lr	Trồng cây keo khoảng 1 tháng			
17	Huỳnh Tấn Hải	An Thượng 3	3	1	624	An Thượng 3	1.370,20		Trồng cây Keo 3 năm	Có HĐ thuê đất năm 2009, đến năm 2012 không được cho thuê hay gia hạn, sử dụng chưa Nhà nước được cho phép	Trong năm 2021 đã tự nguyện giao trả 4.830,2 m2 cho nhà nước.
18	Huỳnh Thị Quang	Thượng An 1	1	2	623	Thượng An 1	3.052,60	QH 3lr	Keo trồng 5 năm	Rừng thông sau khai thác, chiếm sử dụng năm 2009 đến nay	

TT	Họ và tên	Địa chỉ	Lô	Kh	Tiêu khu	Địa chỉ thửa đất	Diện tích	Đất QH 3 loại rừng	Hiện trạng đang sử dụng	Quá trình sử dụng, lấn, chiếm đất rừng thông sau khai thác	Ghi chú
18	Huỳnh Thị Quang	Thượng An 1	13	1	623	Thượng An 1	717,50	QH 3lr	Keo trồng 1,5 năm	Rừng thông sau khai thác, chiếm sử dụng năm 2009 đến nay	
19	Lê Đình Trường	Thượng An 1	9	1	623	Thượng An 1	10.798,00	QH 3lr	Keo trồng 4 năm	Có HĐ thuê đất năm 2009, đến năm 2012 không được cho thuê hay gia hạn, sử dụng chưa Nhà nước được cho phép	
	Lê Đình Trường	Thượng An 1	9	1	623	Thượng An 1	16.369,00	QH 3lr	Keo trồng 3,5 năm		
20	Lê Đức Hạnh	Thượng An 2	1	3	623	Thượng An 2	4.484,20		Trồng cây keo 2 năm	Rừng thông sau khai thác, chiếm sử dụng năm 2009 đến nay	
21	Lê Minh Quang	An Thượng 3	6	1	623	An Thượng 3	831,90		Trồng cây keo 2 năm	Rừng thông sau khai thác, chiếm sử dụng năm 2009 đến nay	
	Lê Minh Quang	An Thượng 3	6	1	623	An Thượng 3	2.255,80		Trồng cây keo 2 năm	Rừng thông sau khai thác, chiếm sử dụng năm 2009 đến nay	
22	Lê Minh Thanh	An Thượng 3	1	1	624	An Thượng 3	2.512,90		Trồng cây keo 2 năm	Rừng thông sau khai thác, chiếm sử dụng năm 2009 đến nay	
23	Lê Ngọc Châu Nguyễn Thị Tuyết	Thượng An 2	1	3	623	Thượng An 1	4.628,20		Trồng cây keo khoảng 1 tháng	Có HĐ thuê đất năm 2009, đến năm 2012 không được cho thuê hay gia hạn, sử dụng chưa Nhà nước được cho phép	
24	Lê Thị Liên	An Thượng 3	9	1	623	Thượng An 1	621,80		Trồng cây keo 2 năm	Có HĐ thuê đất năm 2009, đến năm 2012 không được cho thuê hay gia hạn, sử dụng chưa Nhà nước được cho phép	
25	Lê Văn Hải	An Thượng 3	4	1	624	An Thượng 3	1.261,60		Trồng cây Keo 3 năm	Rừng thông sau khai thác, chiếm sử dụng năm 2009 đến nay	

TT	Họ và tên	Địa chỉ	Lô	Kh	Tiêu khu	Địa chỉ thửa đất	Diện tích	Đất QH 3 loại rừng	Hiện trạng đang sử dụng	Quá trình sử dụng, lấn, chiếm đất rừng thông sau khai thác	Ghi chú
26	Lê Văn Mai	Thượng An 2	4	3	623	Thượng An 2	4163,4	QH 3lr	Keo 3 năm tuổi, trung bình cây 0,8 - 0,9cm	Có HĐ thuê đất năm 2009, đến năm 2012 không được cho thuê hay gia hạn, sử dụng chưa Nhà nước được cho phép	
27	Lê Văn Ngọc	Thượng An 1	7	1	623	An Thượng 3	32.728,30	QH 3lr	Trồng cây Keo 4 năm	Có HĐ thuê đất năm 2009, đến năm 2012 không được cho thuê hay gia hạn, sử dụng chưa Nhà nước được cho phép	
	Lê Văn Ngọc	Thượng An 1	2	1	623	Thượng An 1	1.411,00	QH 3lr	trồng cây Keo 2 tháng		
28	Lê Văn Thìn	An Thượng 3	9	1	623	Thượng An 1	1.765,40		trồng cây Keo 2 năm	Rừng thông sau khai thác, chiếm sử dụng năm 2009 đến nay	
29	Nguyễn Đức Hùng Ngô Thị Kiều	Thượng An 2	5	3	623	Thượng An 1	2.638,30		Keo 2 năm	Có HĐ thuê đất năm 2008, đến năm 2012 không được cho thuê hay gia hạn, sử dụng chưa Nhà nước được cho phép	
30	Nguyễn Duy Khánh Phan Thị Lễ Diễm	Thượng An 1	6	3	623	Thượng An 2	2905,8		Keo 3 năm tuổi, trung bình cây 0,8 - 0,9cm	Có HĐ thuê đất năm 2009, đến năm 2012 không được cho thuê hay gia hạn, sử dụng chưa Nhà nước được cho phép	
31	Nguyễn Đình Lễ	Thượng An 1	3	3	623	Thượng An 2	2874,2		Keo 3 năm tuổi, trung bình cây 0,8 - 0,9cm	Mua lại Huỳnh Ngọc An, thôn Thượng An 2 năm 2013, giấy tờ viết tay	
	Nguyễn Đình Lễ	Thượng An 1	2	3	623	Thượng An 2	2236,3		Keo 4 năm tuổi		
32	Nguyễn Đình Mười	Thượng An 1	5	2	623	Thượng An 1	2.963,80	QH 3lr	Keo mới trồng 1 tháng	Có HĐ thuê đất năm 2009, đến năm 2012 không được cho thuê hay gia hạn, sử dụng chưa Nhà nước được cho phép	
	Nguyễn Đình Mười	Thượng An 1	5	3	623	Thượng An 1	1.090,20		Keo trồng 2 năm		
33	Nguyễn Hữu Cầu Võ Thị Diễm	Thượng An 1	6	3	623	Thượng An 2	5432,4		Keo 4 năm tuổi	Có HĐ thuê đất năm 2008, đến năm 2012 không được cho thuê hay gia hạn, tiếp tục sử dụng chưa Nhà nước được cho phép	Trong năm 2021 đã tự nguyện giao

TT	Họ và tên	Địa chỉ	Lô	Kh	Tiểu khu	Địa chỉ thửa đất	Diện tích	Đất QH 3 loại rừng	Hiện trạng đang sử dụng	Quá trình sử dụng, lấn, chiếm đất rừng thông sau khai thác	Ghi chú
33	Nguyễn Hữu Cầu Võ Thị Diễm	Thượng An 1	6	3	623	Thượng An 2	9962,4		Keo năm 2	Mua lại Nguyễn Đào năm 2016 bằng giấy viết tay (ông Đào chiếm đất thông sử dụng từ năm 2009)	trả 4.576,0 m2 đất cho nhà nước quản lý
34	Nguyễn Hữu Nghị	Thượng An 2	1	3	623	Thượng An 2	2.003,20			Có HĐ thuê đất năm 2009, đến năm 2012 không được cho thuê hay gia hạn, sử dụng chưa Nhà nước được cho phép	
35	Nguyễn Hữu Nhơn	Thượng An 1	7	1	623	An Thượng 3	6.088,50		Keo 6 tháng	Có HĐ thuê đất năm 2009, đến năm 2012 không được cho thuê hay gia hạn, sử dụng chưa Nhà nước được cho phép	Trong năm 2021 đã tự nguyện giao trả 7.316,0 m2 cho nhà nước.
	Nguyễn Hữu Nhơn	Thượng An 1	4	1	623	An Thượng 3	2.329,00		Keo 3,5 năm		
	Nguyễn Hữu Nhơn	Thượng An 1	2	1	623	Thượng An 1	4.328,40		Keo trồng 3,5 năm		
36	Nguyễn Hữu Phê	Thượng An 2	1	3	623	Thượng An 2	5.755,50		Keo 2 năm tuổi	Có HĐ thuê đất năm 2009, đến năm 2012 không được cho thuê hay gia hạn, sử dụng chưa Nhà nước được cho phép	
37	Nguyễn Minh	An Thượng 3	3	1	624	An Thượng 3	2.913,30		Bạch đàn 2 năm	Có HĐ thuê đất năm 2009, đến năm 2012 không được cho thuê hay gia hạn, sử dụng chưa Nhà nước được cho phép	
38	Nguyễn Minh Cẩm Lê Thị Kim Thùy	Thượng An 2	6	3	623	Thượng An 2	6974,8		Keo 4 năm tuổi	Có HĐ thuê đất năm 2009, đến năm 2012 không được cho thuê hay gia hạn, sử dụng chưa Nhà nước được cho phép	
39	Nguyễn Minh Điệp Võ Thị Hạnh	Thượng An 2	6	3	623	Thượng An 2	1598,3		Keo 2 năm tuổi	Có HĐ thuê đất năm 2009, đến năm 2012 không được cho thuê hay gia hạn, sử dụng chưa Nhà nước được cho phép	

TT	Họ và tên	Địa chỉ	Lô	Kh	Tiểu khu	Địa chỉ thửa đất	Diện tích	Đất QH 3 loại rừng	Hiện trạng đang sử dụng	Quá trình sử dụng, lấn, chiếm đất rừng thông sau khai thác	Ghi chú
40	Nguyễn Ngọc Bá Trần Thị Giữ	Thượng An 2	2	3	623	Thượng An 2	383,2		Keo 3 tháng tuổi	Rừng thông sau khai thác, chiếm sử dụng năm 2009 đến nay	
41	Nguyễn Hoàng Sự	Thượng An 2	4	3	623	Thượng An 2	848		Keo 2 năm tuổi	Có HĐ thuê đất năm 2009, đến năm 2012 không được cho thuê hay gia hạn, sử dụng chưa Nhà nước được cho phép	
42	Nguyễn Ngọc Vinh	Thượng An 1	5	3	623	Thượng An 1	1.876,30		Keo mới trồng 2 tháng	Rừng thông sau khai thác, chiếm sử dụng năm 2009 đến nay	
43	Nguyễn Sanh Đường	Thượng An 1	5	3	623	Thượng An 1	1.914,90		Keo 3 năm	Rừng thông sau khai thác, chiếm sử dụng năm 2009 đến nay	
44	Nguyễn Thành	An Thượng 3	3	1	624	An Thượng 3	5.613,70		Bạch đàn 3 năm	Có HĐ thuê đất năm 2009, đến năm 2012 không được cho thuê hay gia hạn, sử dụng chưa Nhà nước được cho phép	
	Nguyễn Thành	An Thượng 3	3	1	624	An Thượng 3	2.383,10		Trông keo 1,5 năm	Mua lại của bà Nguyễn Thị Kiều Thu, thôn An Thượng 3 bằng giấy viết tay năm 2014 (bà Thu Có HĐ thuê đất năm 2009, đến năm 2012 không được cho thuê hay gia hạn, sử dụng chưa Nhà nước được cho phép)	
45	Nguyễn Thanh Lan	Thượng An 1	4	2	623	Thượng An 1	2.501,60		Trông keo 2 năm	Rừng thông sau khai thác, chiếm sử dụng năm 2009 đến nay	
	Nguyễn Thành Nghĩa	Thượng An 1	1	2	623	Thượng An 1	8.237,30		Keo trồng 4 năm	Rừng thông sau khai thác, chiếm sử dụng năm 2009 đến nay	
	Nguyễn Thành Nghĩa	Thượng An 1	2	2	623	Thượng An 1	1.794,20	QH 3lr	Keo trồng 1 năm		

TT	Họ và tên	Địa chỉ	Lô	Kh	Tiểu khu	Địa chỉ thửa đất	Diện tích	Đất QH 3 loại rừng	Hiện trạng đang sử dụng	Quá trình sử dụng, lấn, chiếm đất rừng thông sau khai thác	Ghi chú
46	Nguyễn Thành Nghĩa	Thượng An 1	2	2	623	Thượng An 1	4.296,90	QH 3lr	Keo trồng 4 năm	Mua lại Dương Nuôi, thôn Thượng An 1 năm 2018 (ông Nuôi chiếm sử dụng từ năm 2009) bằng giấy viết tay	
	Nguyễn Thành Nghĩa	Thượng An 1	2	2	623	Thượng An 1	5.239,60	QH 3lr	Keo trồng 4 năm		
	Nguyễn Thành Nghĩa	Thượng An 1	2	2	623	Thượng An 1	2.863,70	QH 3lr	Keo trồng 1 năm	Mua lại của ông Nguyễn Văn Thành, thôn Thượng An 1 năm 2016 (ông Thành có HĐ thuê đất năm 2009, đến năm 2012 không được cho thuê hay gia hạn, sử dụng chưa Nhà nước được cho phép)	
	Nguyễn Thành Nghĩa	Thượng An 1	2	2	623	Thượng An 1	5.096,30	QH 3lr	Keo trồng 1,5 năm	Rừng thông sau khai thác, chiếm sử dụng năm 2009 đến nay	
	Nguyễn Thành Nghĩa	Thượng An 1	7	2	623	Thượng An 1	936,00		Keo trồng 3 năm		
47	Nguyễn Thanh Ngọc Nguyễn Thị Kim Oanh	Thượng An 1	7	2	623	Thượng An 1	2.201,50		Keo trồng 3 năm	Rừng thông sau khai thác, chiếm sử dụng năm 2009 đến nay	
48	Nguyễn Thị Duyên	An Thượng 3	1	1	624	An Thượng 3	1.051,50		Mỳ 7 tháng	Rừng thông sau khai thác, chiếm sử dụng năm 2009 đến nay	
49	Nguyễn Thị Hoa	An Thượng 3	3	1	624	An Thượng 3	6.042,60		Keo 2,5 năm; Mỳ	Có HĐ thuê đất năm 2009, đến năm 2012 không được cho thuê hay gia hạn, sử dụng chưa Nhà nước được cho phép	
50	Nguyễn Thị Hợp	An Thượng 3	1	1	623	Thượng An 1	1.186,80		Mới khai thác, trồng lại cây keo trong tháng 9/2022	Rừng thông sau khai thác, chiếm sử dụng năm 2009 đến nay	
51	Nguyễn Thị Kiều Thu	An Thượng 3	3	1	624	An Thượng 3	3.037,60		Keo trồng 2 năm	Có HĐ thuê đất năm 2009, đến năm 2012 không được cho thuê hay gia hạn, sử dụng chưa Nhà nước được cho phép	

TT	Họ và tên	Địa chỉ	Lô	Kh	Tiêu khu	Địa chỉ thửa đất	Diện tích	Đất QH 3 loại rừng	Hiện trạng đang sử dụng	Quá trình sử dụng, lấn, chiếm đất rừng thông sau khai thác	Ghi chú
52	Nguyễn Thị Mỹ Hạnh	Thượng An 1	9	1	623	Thượng An 1	445,50	QH 3lr	Keo đã khai thác đất trồng	Có HĐ thuê đất năm 2009, đến năm 2012 không được cho thuê hay gia hạn, sử dụng chưa Nhà nước được cho phép	
	Nguyễn Thị Mỹ Hạnh	Thượng An 1	9	1	623	Thượng An 1	17.031,60	QH 3lr	Keo đã khai thác đất trồng		
53	Nguyễn Thị Nhi	An Thượng 3	4	1	623	An Thượng 3	3.751,00		Keo 1,5 năm	Có HĐ thuê đất năm 2009 (HĐ thuê đất chồng Võ Năng (chết), đến năm 2012 không được cho thuê hay gia hạn, sử dụng chưa Nhà nước được cho phép	
54	Nguyễn Thị Như	Thượng An 1	13	1	623	Thượng An 1	799,70	QH 3lr	Keo trồng 6 tháng	Rừng thông sau khai thác, chiếm sử dụng năm 2009 đến nay	
55	Nguyễn Thị Quý	An Thượng 3	1	1	624	An Thượng 3	3.691,40		Trồng trụ cây Thanh Long 3 năm	Rừng thông sau khai thác, chiếm sử dụng năm 2009 đến nay	
	Nguyễn Thị Quý	An Thượng 3	1	1	624	An Thượng 3	628,50		Trên đất có lán trại, xây gạch không tô trát, mái lợp tôn, nền xi măng, diện tích 20m ² ; chuồng nuôi bò, trụ cây gỗ, mái lợp tôn, nền đất.		
56	Nguyễn Thị Qua Nguyễn Văn Huệ	An Thượng 3	9	1	623	Thượng An 1	17.139,30	QH 3lr	Keo trồng 5 năm	Có HĐ thuê đất năm 2009, đến năm 2012 không được cho thuê hay gia hạn, sử dụng chưa Nhà nước được cho phép	
	Nguyễn Thị Qua Nguyễn Văn Huệ	An Thượng 3	9	1	623	Thượng An 1	1.688,90	QH 3lr	Keo trồng 1 tháng		
	Nguyễn Thị Qua Nguyễn Văn Huệ	An Thượng 3	9	1	623	Thượng An 1	2.191,20		Keo trồng 4 năm		
57	Nguyễn Thị Thạch Thảo	Thượng An 1	2	3	623	Thượng An 2	10342,8		Keo 3 năm tuổi, trung bình cây 0,8 - 0,9cm	Rừng thông sau khai thác, chiếm sử dụng năm 2009 đến nay	

TT	Họ và tên	Địa chỉ	Lô	Kh	Tiêu khu	Địa chỉ thửa đất	Diện tích	Đất QH 3 loại rừng	Hiện trạng đang sử dụng	Quá trình sử dụng, lần, chiếm đất rừng thông sau khai thác	Ghi chú
58	Nguyễn Thị Thùy Hương	Thượng An 1	3	2	623	Thượng An 1	6.118,30		Keo trồng 3 năm	Rừng thông sau khai thác, chiếm sử dụng năm 2009 đến nay	
	Nguyễn Thị Thùy Hương	Thượng An 1	3	2	623	Thượng An 1	333,60		Keo trồng 1 năm		
59	Nguyễn Thơm	Thượng An 1	3	1	623	Thượng An 1	4.999,20		Keo trồng 3 năm	Rừng thông sau khai thác, chiếm sử dụng năm 2009 đến nay	
60	Nguyễn Văn Bình Võ Thị Tinh	An Thượng 3	3	1	624	An Thượng 3	3.622,00		Keo 1,5 năm	Rừng thông sau khai thác, chiếm sử dụng năm 2009 đến nay	
61	Nguyễn Văn Cao	An Thượng 3	6	1	623	An Thượng 3	1.425,40		trồng cây mỳ, thời gian 7 tháng	Rừng thông sau khai thác, chiếm sử dụng năm 2009 đến nay	
	Nguyễn Văn Cao	An Thượng 3	6	1	623	An Thượng 3	4.649,90		Keo 2 năm		
	Nguyễn Văn Cao	An Thượng 3	6	1	623	An Thượng 3	914,40		Mỳ 8 tháng		
62	Nguyễn Văn Dũng	Thượng An 1	3	2	623	Thượng An 1	432,50		Keo trồng 3 năm	Rừng thông sau khai thác, chiếm sử dụng năm 2009 đến nay	
	Nguyễn Văn Dũng	Thượng An 1	3	2	623	Thượng An 1	580,00		Keo trồng 2 năm		
	Nguyễn Văn Dũng	Thượng An 1	2	2	623	Thượng An 1	3.829,70	QH 3lr	Keo trồng 4 năm		
	Nguyễn Văn Dũng	Thượng An 1	4	2	623	Thượng An 1	1.201,20		Keo trồng 2 năm		
63	Nguyễn Văn Đồ	Thượng An 1	3	1	623	Thượng An 1	13.013,20		Keo trồng 3 năm	Có HĐ thuê đất năm 2009, đến năm 2012 không được cho thuê hay gia hạn, sử dụng chưa Nhà nước được cho phép	
	Nguyễn Văn Đồ	Thượng An 1	9	1	623	Thượng An 1	4.544,60	QH 3lr	Keo trồng 4 năm		
	Nguyễn Văn Đồ	Thượng An 1	10	1	623	Thượng An 1	5.420,60	QH 3lr	Keo trồng 3 năm		
	Nguyễn Văn Đồ	Thượng An 1	10	1	623	Thượng An 1	1.819,60	QH 3lr	Keo trồng 4 năm		
	Nguyễn Văn Đồ	Thượng An 1	10	1	623	Thượng An 1	606,00		Keo trồng 3 năm		

TT	Họ và tên	Địa chỉ	Lô	Kh	Tiểu khu	Địa chỉ thửa đất	Diện tích	Đất QH 3 loại rừng	Hiện trạng đang sử dụng	Quá trình sử dụng, lần, chiếm đất rừng thông sau khai thác	Ghi chú
64	Nguyễn Văn Hiệp	Thượng An 1	2	2	623	Thượng An 1	11.122,80	QH 3lr	Keo trồng 4 năm	Chiếm năm 2009	
65	Nguyễn Văn Hoàng	Thượng An 1	9	1	623	Thượng An 1	6.893,10	QH 3lr	Keo đã khai thác đất trống	Rừng thông sau khai thác, chiếm sử dụng năm 2009 đến nay	
66	Nguyễn Văn Huỳnh	An Thượng 3	1	1	624	An Thượng 3	1914		Trồng cây keo 3 năm	Rừng thông sau khai thác, chiếm sử dụng năm 2009 đến nay	
67	Nguyễn Văn Kiệt	An Thượng 3	4	1	624	An Thượng 3	1.831,60		Keo 2 năm	Rừng thông sau khai thác, chiếm sử dụng năm 2009 đến nay	
	Nguyễn Văn Kiệt	An Thượng 3	3	1	624	An Thượng 3	359,90		Keo 2 năm		
68	Nguyễn Văn Lợi	Thượng An 1	1	3	623	Thượng An 1	4.190,50		Keo 2 năm	Rừng thông sau khai thác, chiếm sử dụng năm 2009 đến nay	
69	Nguyễn Văn Nghĩa	Thượng An 1	13	1	623	Thượng An 1	15.545,80	QH 3lr	Keo trồng 6 năm	Rừng thông sau khai thác, chiếm sử dụng năm 2009 đến nay	
70	Nguyễn Văn Ngọc	Thượng An 1	4	2	623	Thượng An 1	1.602,00		Keo 2 năm	Rừng thông sau khai thác, chiếm sử dụng năm 2009 đến nay	
71	Nguyễn Văn Sướng	Thượng An 1	1	2	623	Thượng An 1	1.822,90		Keo trồng 3,5 năm	Rừng thông sau khai thác, chiếm sử dụng năm 2009 đến nay	
	Nguyễn Văn Sướng	Thượng An 2	7	2	623	Thượng An 1	3.161,90		Keo trồng 3 năm	Mua lại Võ Xuân Tài năm 2009 (năm 2009 ông Võ Xuân Tài có HĐ thuê đất, ông Tài tự ý thỏa thuận mua bán với ông Sướng bằng giấy viết tay)	
	Nguyễn Văn Sướng	Thượng An 2	3	2	623	Thượng An 1	379,60		Keo trồng 3 năm	Rừng thông sau khai thác, chiếm sử dụng năm 2009 đến nay	

TT	Họ và tên	Địa chỉ	Lô	Kh	Tiểu khu	Địa chỉ thửa đất	Diện tích	Đất QH 3 loại rừng	Hiện trạng đang sử dụng	Quá trình sử dụng, lấn, chiếm đất rừng thông sau khai thác	Ghi chú
72	Nguyễn Xuân Đài	Thượng An 1	4	2	623	Thượng An 1	1.050,80		Keo 2 năm	Có HĐ thuê đất năm 2009, đến năm 2012 không được cho thuê hay gia hạn, sử dụng chưa Nhà nước được cho phép	
	Nguyễn Xuân Đài	Thượng An 1	6	2	623	Thượng An 1	5.369,20		Keo 2 năm		
73	Phạm Văn An Trần Thị Mỹ Dung	Thượng An 2	2	3	623	Thượng An 2	392,4		Keo 3 năm tuổi, trung bình cây 0,8 - 0,9cm	Có HĐ thuê đất năm 2009, đến năm 2012 không được cho thuê hay gia hạn, sử dụng chưa Nhà nước được cho phép	
74	Phạm Văn Út	Thượng An 1	2	3	623	Thượng An 2	3277,3		Keo 2 năm tuổi	Ông Phạm Mười (chết), Bà Trần Thị Hưu (chết) có hợp đồng thuê đất năm 2008, ến năm 2012 không được cho thuê hay gia hạn, sử dụng chưa Nhà nước được cho phép. Ông Mười, bà Hưu chết, con là Phạm Văn Út sử dụng.	
75	Phan Đình Hành	Thượng An 2	4	3	623	Thượng An 2	5666,7	QH 3lr	Keo 4 năm tuổi	Có HĐ thuê đất năm 2008, đến năm 2012 không được cho thuê hay gia hạn, sử dụng chưa Nhà nước được cho phép	
76	Phan Đình Khương	Thượng An 1	9	1	623	Thượng An 1	2.331,00	QH 3lr	Keo trồng 3,5 năm	Rừng thông sau khai thác, chiếm sử dụng năm 2009 đến nay	
77	Phan Minh Đức	Thượng An 1	2	2	623	Thượng An 1	3.113,60	QH 3lr	Keo trồng 3 năm	Rừng thông sau khai thác, chiếm sử dụng năm 2009 đến nay	
	Phan Minh Đức	Thượng An 1	2	2	623	Thượng An 1	4.029,90	QH 3lr	Keo trồng 3 năm		
	Phan Minh Đức	Thượng An 1	2	2	623	Thượng An 1	1.893,80	QH 3lr	Keo trồng 3,5 năm		
78	Phan Phước Hùng	Thượng An 2	3	3	623	Thượng An 2	3875,9		Keo 2 năm tuổi	Có HĐ thuê đất năm 2008, đến năm 2012 không được cho thuê hay gia hạn, sử dụng chưa Nhà nước được cho phép	

TT	Họ và tên	Địa chỉ	Lô	Kh	Tiểu khu	Địa chỉ thửa đất	Diện tích	Đất QH 3 loại rừng	Hiện trạng đang sử dụng	Quá trình sử dụng, lấn, chiếm đất rừng thông sau khai thác	Ghi chú
79	Phan Thanh Hùng	Thượng An 1	1	2	623	Thượng An 1	498,00		Keo trồng 1 năm	Rừng thông sau khai thác, chiếm sử dụng năm 2009 đến nay	
80	Phan Thế Vinh	Thượng An 1	9	1	623	Thượng An 1	969,00	QH 3lr	Keo trồng 1,5 năm	Rừng thông sau khai thác, chiếm sử dụng năm 2009 đến nay	
81	Phan Thị Thanh Xuân	Thượng An 1	3	3	623	Thượng An 2	2733,8		Keo 2 năm tuổi	Ông Phan Phước Hùng có hợp đồng thuê đất số 14/2008, đến năm 2012 nhà nước không cho thuê nữa, gia đình tiếp tục sử dụng. Năm 2011 cho bà Phan Thị Thanh Xuân sử dụng.	
82	Thái Xuân Biên	An Thượng 3	7	1	623	An Thượng 3	13.052,70		Keo 4 tháng	Bà Thái Thị Luông (mẹ) có hợp đồng thuê đất số 05/2010, đến năm 2012 nhà nước không cho thuê nữa, gia đình tiếp tục sử dụng. Năm 2015 bà Thái Thị Luông cho ông Biên sử dụng	
	Thái Xuân Biên	An Thượng 3	4	1	623	An Thượng 3	1.012,00		Đất trống	Bà Thái Thị Luông (mẹ) có hợp đồng thuê đất số 05/2010, đến năm 2012 nhà nước không cho thuê nữa, gia đình tiếp tục sử dụng. Năm 2015 bà Thái Thị Luông cho ông Biên sử dụng	Trong năm 2021 đã tự nguyện giao trả 3.637,2 m ² đất cho nhà nước
	Thái Xuân Biên	Thượng An 1	7	1	623	An Thượng 3	11.400,90		Keo 3,5 năm	Nhận chuyển nhượng của ông Võ Đình Trinh, thôn Thượng An 1 năm 2018 (ông Trinh có hợp đồng thuê đất thông năm 2009, đến năm 2012 không được cho thuê hay gia hạn, sử dụng chưa Nhà nước được cho phép)	

TT	Họ và tên	Địa chỉ	Lô	Kh	Tiểu khu	Địa chỉ thửa đất	Diện tích	Đất QH 3 loại rừng	Hiện trạng đang sử dụng	Quá trình sử dụng, lấn, chiếm đất rừng thông sau khai thác	Ghi chú
83	Trần Đình Mẹo	Thượng An 1	1	2	623	Thượng An 1	705,80		Keo trồng 6 tháng	Có HĐ thuê đất năm 2009, đến năm 2012 không được cho thuê hay gia hạn, sử dụng chưa Nhà nước được cho phép	
	Trần Đình Mẹo	Thượng An 1	3	2	623	Thượng An 1	2.180,70		Keo trồng 3 năm		
84	Trần Đình Thi	Thượng An 1	4	2	623	Thượng An 1	2.761,40		Keo trồng 2 năm	Rừng thông sau khai thác, chiếm sử dụng năm 2009 đến nay	
85	Trần Đình Thuận	Thượng An 1	3	2	623	Thượng An 1	9.540,30		Keo trồng 3 năm	Rừng thông sau khai thác, chiếm sử dụng năm 2009 đến nay	
86	Trần Đức Phần	Ngô Mây	5	2	623	Thượng An 1	1.141,50	QH 3lr	Keo trồng 2,5 năm	Rừng thông sau khai thác, chiếm sử dụng năm 2009 đến nay	
	Trần Đức Phần	Ngô Mây	5	2	623	Thượng An 1	3.264,50		Keo trồng 2,5 năm	Rừng thông sau khai thác, chiếm sử dụng năm 2009 đến nay	
87	Trần Minh Hải	Thượng An 2	6	3	623	Thượng An 2	2425,1		Keo 2 năm	Mua lại của bà Ngô Thị Hay năm 2012 (bà Hay chiếm đất thông sau khai thác sử dụng từ năm 2009)	
88	Trần Minh Hồng	Thượng An 1	13	1	623	Thượng An 1	563,30	QH 3lr	Đất trống	Ông Trương Đình Dũng, thôn Thượng An 1 (có hợp đồng thuê đất số 03/2010, đến năm 2012 không được cho thuê, sử dụng chưa Nhà nước được cho phép). Năm 2021 bán cho ông Hồng sử dụng đến nay	
89	Trần Minh Lâm Nguyễn Thị Hiền	Thượng An 2	6	3	623	Thượng An 2	5.010,60		Trồng cây keo 1,5 năm	Có HĐ thuê đất năm 2009, đến năm 2012 không được cho thuê hay gia hạn, sử dụng chưa Nhà nước được cho phép	Trong năm 2021 đã tự nguyện giao trả 2.001,3 m ² đất cho nhà nước

TT	Họ và tên	Địa chỉ	Lô	Kh	Tiểu khu	Địa chỉ thửa đất	Diện tích	Đất QH 3 loại rừng	Hiện trạng đang sử dụng	Quá trình sử dụng, lấn, chiếm đất rừng thông sau khai thác	Ghi chú
90	Trần Minh Sa Bùi Thị Trúc Lan	Thượng An 1	2	2	623	Thượng An 1	6.627,90	QH 3lr	Mới khai thác	Rừng thông sau khai thác, chiếm sử dụng năm 2009 đến nay	
	Trần Minh Sa Bùi Thị Trúc Lan	Thượng An 2	2	3	623	Thượng An 2	7189,1		Keo 1 năm tuổi, trung bình cây 0,2 cm	Mua lại của bà Phạm Thị Kim Liên, chồng Huỳnh Tâm năm 2015 bằng giấy viết tay (bà Liên có hợp đồng thuê đất năm 2008, đến năm 2012 không được cho thuê hay gia hạn, tiếp tục sử dụng chưa Nhà nước được cho phép)	
91	Trần Minh Vương	Thượng An 1	2	2	623	Thượng An 1	7.137,20	QH 3lr	Keo trồng 2 năm	Rừng thông sau khai thác, chiếm sử dụng năm 2009 đến nay	
92	Trần Ngọc Tiên	Thượng An 2	2	3	623	Thượng An 2	10393,7		Keo 3 năm tuổi, trung bình cây 0,8 - 0,9cm	Rừng thông sau khai thác, chiếm sử dụng năm 2009 đến nay	
	Trần Ngọc Tiên	Thượng An 2	2	3	623	Thượng An 2	654,3		Keo 3 năm tuổi, trung bình cây 0,8 - 0,9cm		
	Trần Ngọc Tiên	Thượng An 2	2	3	623	Thượng An 2	752,9		Keo 3 năm tuổi, trung bình cây 0,8 - 0,9cm		
93	Trần Ngọc Thắng	Thượng An 2	6	3	623	Thượng An 2	1920,6		Keo 3 năm tuổi, trung bình cây 0,8 - 0,9cm	Mua lại của Nguyễn Thị Lệ, thôn Thượng An 1 (Hồng Đại) năm 2014 (bà Lệ chiếm đất thông sau khai thác 2009)	
	Trần Ngọc Thắng	Thượng An 2	6	3	623	Thượng An 1	3776,8		Keo 3 năm tuổi, trung bình cây 0,8 - 0,9cm		
94	Trần Ngọc Vũ	Thượng An 2	1	3	623	Thượng An 2	3.172,20		Keo 2 năm	Rừng thông sau khai thác, chiếm sử dụng năm 2009 đến nay	
95	Trần Quý Thịnh	An Thượng 3	6	1	623	An Thượng 3	4.678,00		Keo 2 năm	Rừng thông sau khai thác, chiếm sử dụng năm 2009 đến nay	
96	Trần Thanh Phong	Thượng An 1	13	1	623	Thượng An 1	3.209,70	QH 3lr	Keo trồng 6 năm	Ông Nguyễn Văn Lợi, Thượng An 1 chiếm năm 2009, đến năm 2017 bán cho ông Phong	

TT	Họ và tên	Địa chỉ	Lô	Kh	Tiêu khu	Địa chỉ thửa đất	Diện tích	Đất QH 3 loại rừng	Hiện trạng đang sử dụng	Quá trình sử dụng, lấn, chiếm đất rừng thông sau khai thác	Ghi chú
97	Trần Thị Hồng Triều	Thượng An 2	1	3	623	Thượng An 2	7.528,80		Trồng bạch đàn 2 năm	Rừng thông sau khai thác, chiếm sử dụng năm 2009 đến nay	
98	Trần Thị Ngọc Thi Nguyễn Đức Quang	Thượng An 1	6	3	623	Thượng An 2	8998,3		Keo gần 2 năm tuổi	Có HĐ thuê đất năm 2008, đến năm 2012 không được cho thuê hay gia hạn, sử dụng chưa Nhà nước được cho phép	Trong năm 2021 đã tự nguyện giao trả 7.007,6m ² cho nhà nước.
99	Trần Văn Thịnh	An Thượng 3	7	1	623	An Thượng 3	1.845,40	QH 3lr	Keo, Bạch đàn tái sinh 3,5 năm	Mua lại bà Thái Thị Nghĩa năm 2012	
100	Trần Văn Phụng	An Thượng 3	7	1	623	An Thượng 3	2.589,50	QH 3lr	Keo, Bạch đàn tái sinh 3 năm	Rừng thông sau khai thác, chiếm sử dụng năm 2009 đến nay	
101	Trần Văn Tuấn	Thượng An 1	9	1	623	Thượng An 1	21.668,60	QH 3lr	Đất mới khai thác, trồng lại cây keo 01 tháng	Có HĐ thuê đất năm 2009, đến năm 2012 không được cho thuê hay gia hạn, sử dụng chưa Nhà nước được cho phép và mua thêm diện tích đất rừng thông sau khai thác để sử dụng	
	Trần Văn Tuấn	Thượng An 1	9	1	623	Thượng An 1	6.108,50	QH 3lr	Keo đã khai thác đất trồng		
	Trần Văn Tuấn	Thượng An 1	9	1	623	Thượng An 1	2.507,80	QH 3lr	Keo đã khai thác đất trồng		
	Trần Văn Tuấn	Thượng An 1	9	1	623	Thượng An 1	2.841,40	QH 3lr	Keo đã khai thác đất trồng		
	Trần Văn Tuấn	Thượng An 1	9	1	623	Thượng An 1	8.792,80	QH 3lr	Keo đã khai thác đất trồng		
102	Trần Văn Tuấn	Thượng An 3	9	1	623	Thượng An 1	6.654,40	QH 3lr	Keo trồng 1,5 năm	Mua lại của Nguyễn Văn Thành, thôn Thượng An 1 năm 2016 (ông Thành năm 2009 có HĐ thuê đất, không được cho thuê hay gia hạn, sử dụng chưa Nhà nước được cho phép)	
	Trần Văn Tuấn	Thượng An 3	9	1	623	Thượng An 1	4.040,50	QH 3lr	Keo trồng 1,5 năm		

TT	Họ và tên	Địa chỉ	Lô	Kh	Tiêu khu	Địa chỉ thửa đất	Diện tích	Đất QH 3 loại rừng	Hiện trạng đang sử dụng	Quá trình sử dụng, lấn, chiếm đất rừng thông sau khai thác	Ghi chú
103	Trịnh Công Nho	Thượng An 1	1	2	623	Thượng An 1	2.273,10		Keo trồng 4 năm	Có HĐ thuê đất năm 2009, đến năm 2012 không được cho thuê hay gia hạn, sử dụng chưa Nhà nước được cho phép	Năm 2021 đã tự nguyện giao trả lại 5.467,7m2 cho nhà nước
	Trịnh Công Nho	Thượng An 1	1	2	623	Thượng An 1	2.114,40	QH 3lr	Keo trồng 4 năm		
	Trịnh Công Nho	Thượng An 1	1	2	623	Thượng An 1	1.265,20		Keo trồng 4 năm		
104	Trịnh Minh Ngọc Tròn	Thượng An 1	2	2	623	Thượng An 1	1.268,00	QH 3lr	Keo trồng 1 năm	Có HĐ thuê đất năm 2009, đến năm 2012 không được cho thuê hay gia hạn, sử dụng chưa Nhà nước được cho phép	
	Trịnh Minh Ngọc Tròn	Thượng An 1	2	2	623	Thượng An 1	4.841,30	QH 3lr	Keo trồng 1 năm		
105	Trịnh Ngọc Châu	Thượng An 1	5	2	623	Thượng An 1	4.929,20		Keo trồng 3,5 năm	Rừng thông sau khai thác, chiếm sử dụng năm 2009 đến nay	
106	Trịnh Thị Thọ	Thượng An 3	2	3	623	Thượng An 2	1822,9		Keo 3 tháng tuổi	Cha là Trịnh Minh Chín canh tác, sử dụng đất thông, sau đó cho con (Thọ) sử dụng năm 2009	
	Trịnh Thị Thọ	Thượng An 3	2	3	623	Thượng An 2	3056,4		Keo 3 năm tuổi, trung bình cây 0,8 - 0,9cm	Cha là Trịnh Minh Chín canh tác, sử dụng đất thông, sau đó cho con (Thọ) sử dụng năm 2009	
107	Trịnh Văn Tâm	Thượng An 1	5	3	623	Thượng An 1	7.514,30		Keo trồng 2,5 năm	Có HĐ thuê đất năm 2009, đến năm 2012 không được cho thuê hay gia hạn, sử dụng chưa Nhà nước được cho phép	
108	Trịnh Xuân Bình	Thượng An 1	9	1	623	Thượng An 1	2.233,80		Keo trồng 3 năm	Có HĐ thuê đất năm 2009, đến năm 2012 không được cho thuê hay gia hạn, sử dụng chưa Nhà nước được cho phép	
109	Võ Xuân Tuấn	Thượng An 1	2	2	623	Thượng An 1	3.450,80	QH 3lr	Keo trồng 1 năm	Có HĐ thuê đất năm 2009, đến năm 2012 không được cho thuê	

TT	Họ và tên	Địa chỉ	Lô	Kh	Tiểu khu	Địa chỉ thửa đất	Diện tích	Đất QH 3 loại rừng	Hiện trạng đang sử dụng	Quá trình sử dụng, lấn, chiếm đất rừng thông sau khai thác	Ghi chú
109	Võ Xuân Tuấn	Thượng An 1	5	2	623	Thượng An 1	3.182,00	QH 3lr	Keo trồng 2,5 năm	hay gia hạn, sử dụng chưa Nhà nước được cho phép	
110	Võ Đình Khả	Thượng An 1	9	1	623	Thượng An 1	1.678,50	QH 3lr	Keo đã khai thác đất trống	Có HĐ thuê đất năm 2009, đến năm 2012 không được cho thuê hay gia hạn, sử dụng chưa Nhà nước được cho phép	
	Võ Đình Khả	Thượng An 1	9	1	623	Thượng An 1	846,00	QH 3lr	Keo trồng 5 tháng		
	Võ Đình Khả	Thượng An 1	9	1	623	Thượng An 1	3.431,20	QH 3lr	Keo trồng 2 năm	Ông Trần Vũ Tám, thôn Thượng An 1 năm 2009 có HĐ thuê đất thông, đến năm 2012 nhà nước không cho thuê nữa, ông Tám tiếp tục sử dụng, không được gia hạn HĐ. Đến năm 2018 ông Khả mua lại bằng giấy viết tay	
111	Võ Đình Trinh	Thượng An 1	3	1	623	Thượng An 1	1.245,30		Đất trống mới khai thác	Có HĐ thuê đất năm 2009, đến năm 2012 không được cho thuê hay gia hạn, sử dụng chưa Nhà nước được cho phép	Trong năm 2021 đã tự nguyện giao trả 10.000m2 cho nhà nước
112	Võ Ngọc Nam	Thượng An 1	2	2	623	Thượng An 1	2.813,40	QH 3lr	Keo trồng 1 năm	Rừng thông sau khai thác, chiếm sử dụng năm 2009 đến nay	
113	Võ Ngọc Sự Võ Thị Giàu	Thượng An 1	13	1	623	Thượng An 1	9.987,60	QH 3lr	Keo trồng 3 năm	Rừng thông sau khai thác, chiếm sử dụng năm 2009 đến nay	Trong năm 2021 đã tự nguyện giao trả 1.368,0 m2 cho nhà nước.
114	Võ Thành Vinh	Thượng An 1	9	1	623	Thượng An 1	11.734,00	QH 3lr	Keo trồng 4 năm	Có HĐ thuê đất năm 2009, đến năm 2012 không được cho thuê hay gia hạn, sử dụng chưa Nhà nước được cho phép	
	Võ Thành Vinh	Thượng An 1	9	1	623	Thượng An 1	856,80	QH 3lr	Keo trồng 1 năm		

TT	Họ và tên	Địa chỉ	Lô	Kh	Tiểu khu	Địa chỉ thửa đất	Diện tích	Đất QH 3 loại rừng	Hiện trạng đang sử dụng	Quá trình sử dụng, lần, chiếm đất rừng thông sau khai thác	Ghi chú
115	Võ Thị Hào	Thượng An 2	6	3	623	Thượng An 2	2831,5		Keo 3 năm tuổi, trung bình cây 0,8 - 0,9cm	Rừng thông sau khai thác, chiếm sử dụng năm 2009 đến nay	
116	Võ Thơm	Thượng An 1	2	2	623	Thượng An 1	10.011,20	QH 3lr	Keo trồng 3 năm Keo trồng 1 năm	Rừng thông sau khai thác, chiếm sử dụng năm 2009 đến nay	
	Võ Thơm	Thượng An 1	2	2	623	Thượng An 1	2.521,10	QH 3lr	Keo trồng 3 năm Keo trồng 1 năm		
117	Võ Văn Minh	Thượng An 1	1	3	623	Thượng An 1	3.394,20				
TỔNG CỘNG							767.090,40				